

CTCP Xi măng VICEM Hà Tiên (HT1)

Hưởng lợi từ đầu tư công – lợi nhuận kỳ vọng tiếp tục phục hồi

23/06/2026



Tổng Hoàng Trâm Anh
Phó Trưởng phòng
anh.tong@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588 ext. 366

Vũ Minh Đức
Phó Giám đốc
duc.vu@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588 ext. 363



CTCP Xi măng VICEM Hà Tiên (HT1)

KHÔNG ĐÁNH GIÁ

Ngành	Xi măng
Ngày báo cáo	23/6/2026
Giá hiện tại	13.750 VND
Lợi suất cổ tức ¹	2%
GT vốn hóa	5,2 nghìn tỷ đồng
GTGD/ngày (30n)	1,8 tỷ đồng
Cổ phần Nhà nước	80%
SL cổ phiếu lưu hành	381,6 triệu

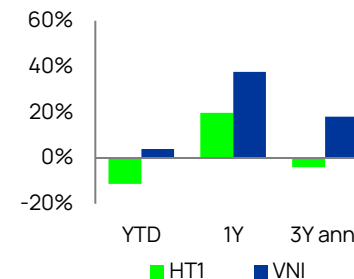
	HT1	Peers	VNI
P/E (trượt) ²	14,5x	16,2x	14,9x
P/B (hiện tại)	1,0x	0,6x	2,1x
ROA	4,5%	2,3%	2,2%
ROE	7,2%	4,3%	15,1%

(1) dựa trên cổ tức 2025, (2) chưa điều chỉnh cho quý khen thưởng & phúc lợi

	2023	2024	2025	2026F
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	7.049	6.884	7.364	8.496
% svck	-21,0%	-2,3%	7,0%	15,4%
LNST sau lợi ích CĐTS (tỷ đồng) ²	18	60	274	396
% svck	-93,1%	239,3%	355,1%	44,7%
EPS				
% svck ³	-99,5%	N.M.	217,4%	107,8%
Biên LN gộp	8,6%	9,4%	12,5%	12,2%
Biên EBITDA	10,3%	10,5%	13,6%	13,7%
Biên LN từ HĐKD	2,7%	2,5%	5,8%	6,4%
Biên LN ròng	0,3%	0,9%	3,7%	4,7%
EV/EBITDA	7,6x	7,0x	6,4x	4,6x
P/E ³	N.M.	115,4x	51,6x	20,7x
P/B	0,9x	0,9x	1,2x	1,0x
ROE	0,4%	1,2%	5,4%	7,6%

Nguồn: FiinPro, Vietcap (dữ liệu tính đến ngày 22/6/2026) (3) điều chỉnh cho quý khen thưởng & phúc lợi (chi tiết [trang 12](#))

Diễn biến giá cổ phiếu


Tổng quan Công ty

HT1 là một trong những doanh nghiệp sản xuất xi măng lớn nhất Việt Nam (~36% sản lượng xi măng phía Nam). Công ty do Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) sở hữu ~80%.

Hưởng lợi từ đầu tư công - lợi nhuận kỳ vọng tiếp tục phục hồi

- Lợi nhuận 2024-2025 cho thấy dấu hiệu phục hồi từ đáy 2023 nhờ **(1)** sản lượng tiêu thụ tăng khi nhu cầu xi măng & clinker phục hồi, **(2)** chi phí đầu vào hạ nhiệt. Trong khi đó, cạnh tranh gay gắt vẫn tiếp tục tạo áp lực lên giá bán & chi phí hoạt động.
- Năm 2026, chúng tôi dự báo **tổng doanh thu gộp đạt 9,2 nghìn tỷ đồng (+15% svck)**. **Mảng xi măng & clinker tiếp tục là động lực tăng trưởng chính** (đóng góp 98% doanh thu gộp 2026), trong khi **mảng BOT duy trì tăng trưởng ổn định (+14% svck)**.
- Cụ thể, doanh thu xi măng & clinker dự báo được hỗ trợ bởi **(1)** sản lượng tiêu thụ tăng 10% svck nhờ nhu cầu nội địa tiếp tục phục hồi, và **(2)** giá bán tăng 5% svck nhờ khả năng HT1 chuyển một phần chi phí đầu vào cao hơn sang khách hàng.
- Dù áp lực cạnh tranh dự báo duy trì, **LNST-CĐTS 2026** kỳ vọng tăng 45% svck nhờ **(1) giá bán xi măng tăng**, giúp bù đắp một phần chi phí đầu vào tăng, và **(2) khả năng cải thiện hiệu quả hoạt động - chủ yếu nhờ giảm chi phí điện** (xem [trang 11](#)).
- HT1 đang giao dịch ở mức **P/E trượt 12T là 14,5 lần**. Chúng tôi tin rằng nền tảng sinh lời tích cực cùng cơ cấu nợ vay an toàn sẽ là những động lực cốt lõi giúp định giá của HT1 tiếp tục gia tăng khi bức tranh toàn ngành bước vào chu kỳ phục hồi. HT1 cũng có lịch sử trả cổ tức tiền mặt đều đặn với DPS/EPS trung bình 86% từ 2021-2025. Chúng tôi dự báo HT1 sẽ giữ mức cổ tức tiền mặt tương đương trong 2026.
- Rủi ro đầu tư:** (1) Chi phí đầu vào biến động bất lợi, (2) Sản lượng tiêu thụ thấp hơn dự kiến (xem [trang 15](#)).

Tổng quan về Công ty

HT1 là một trong những công ty xi măng lớn nhất Việt Nam. Với cổ đông lớn là VICEM (79,69%), HT1 có lợi thế cạnh tranh về uy tín thương hiệu, năng lực tài chính, nguồn nguyên liệu và hệ thống phân phối



CTCP Xi măng VICEM Hà Tiên (HOSE: HT1)

Ngành: Xi măng
 Năm thành lập: 1964
 Trụ sở: TP.HCM

TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP (2025)

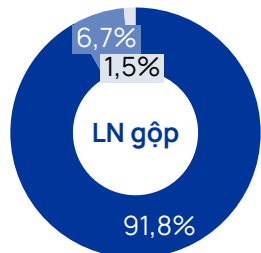
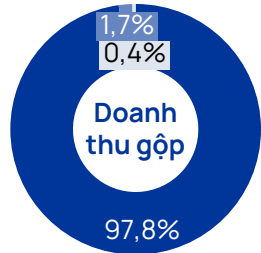
Tỷ đồng

HT1

Doanh thu thuần 2025 = 7.364 (+7% svck)
 LN gộp 2025 = 920 (+43% svck)
 LNST-CĐTS 2025 = 274 (+355% svck)

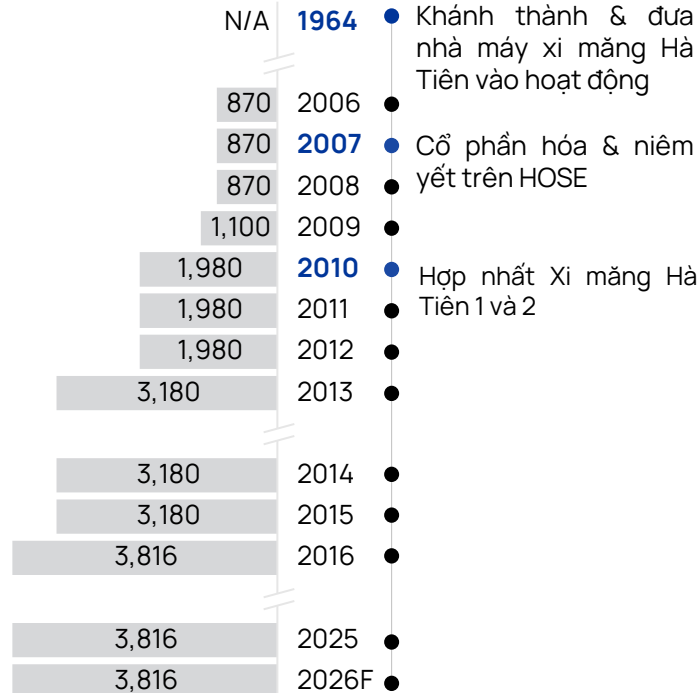
Mảng kinh doanh chính

- Xi măng, clinker
- BOT
- Cát, vật liệu phụ & dịch vụ

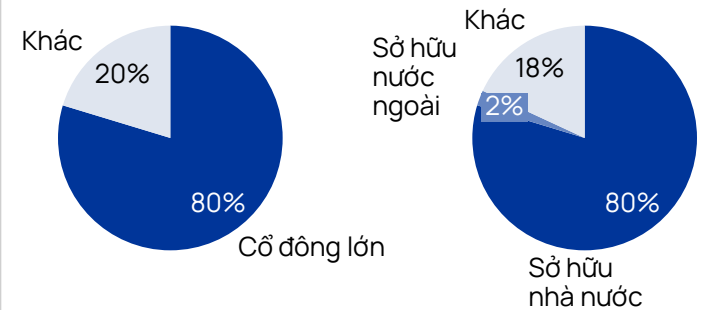


Vốn điều lệ (tỷ đồng)

Các cột mốc của HT1



CỔ ĐÔNG LỚN VÀ BAN LÃNH ĐẠO (T5/2026)



Cổ đông lớn	Triệu CP	%
Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VICEM)	304,1	79,69

Ban lãnh đạo	Vị trí
Nguyễn Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Quốc Thắng	Tổng Giám đốc
Nguyễn Nho Lương	Kế toán trưởng

HT1 sở hữu cơ sở sản xuất nằm ở phía Nam Việt Nam với tổng công suất 4,6 triệu tấn clinker & 7,5 triệu tấn xi măng/năm. Năm 2025, HT1 có thị phần lớn nhất phía Nam (36%), tương đương 8% sản lượng toàn quốc

Đầu vào

Sản xuất

Phân phối

Nguyên liệu chính

Than
(80% nhập khẩu;
chiếm 35-40% chi phí
sản xuất)

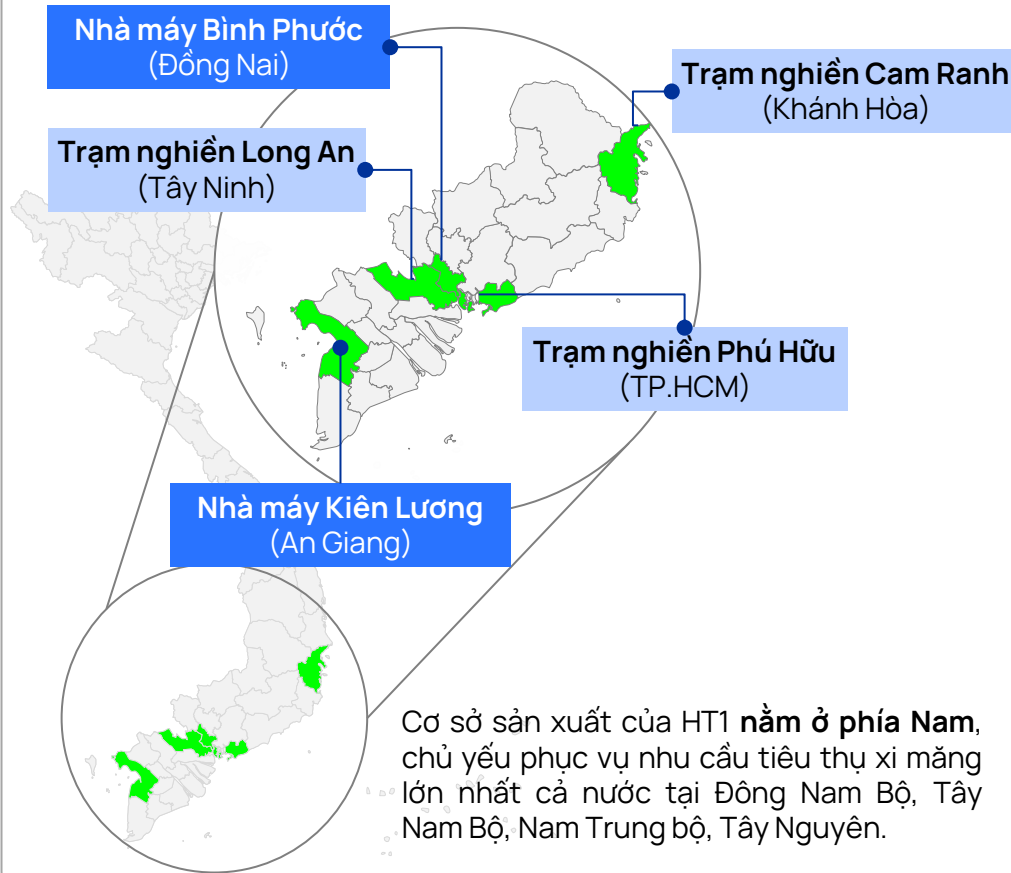
Clinker
(~8% mua ngoài ⁽¹⁾)

Thạch cao
(phần lớn nhập khẩu)

Đá vôi, đất sét
(chủ yếu từ mỏ nội địa)

2 nhà máy & 3 trạm nghiền

Công suất/năm: 4,6 triệu tấn clinker & 7,5 triệu tấn xi măng
(vận hành ~80% công suất⁽²⁾)



Mạng lưới phân phối

83
nhà phân phối

4.852
cửa hàng vật liệu
xây dựng

Thị trường (% sản lượng 2025)

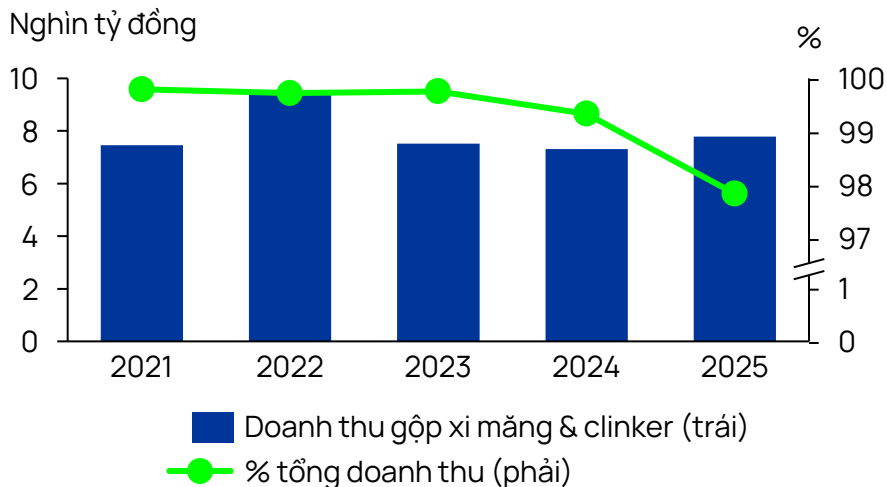
~1%
Xuất khẩu
(chủ yếu
Campuchia)

~99%
Nội địa
(thị phần 36%
phía nam;
8% cả nước)

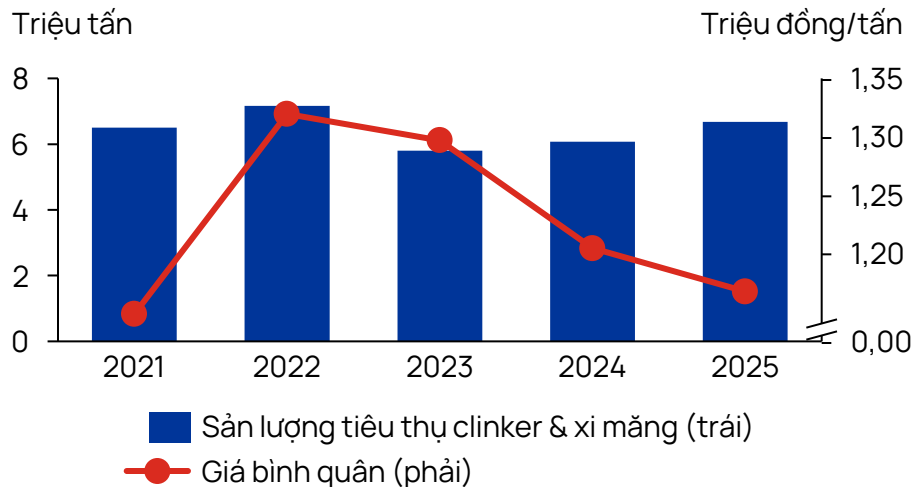
Kết quả kinh doanh giai đoạn 2021-2025

Doanh thu 2024-2025 cho thấy dấu hiệu phục hồi sau giai đoạn nhu cầu suy yếu

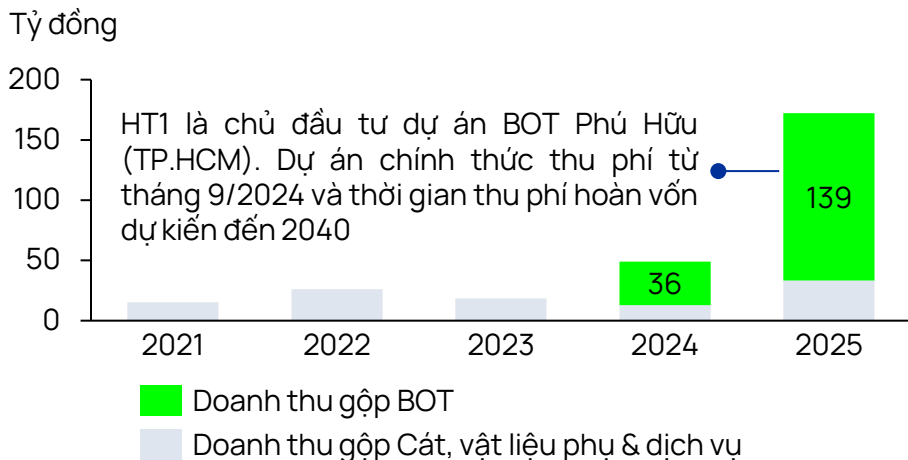
Sau khi giảm 20% svck trong 2023 (do nhu cầu xi măng suy yếu), **doanh thu gộp xi măng & clinker 2024-2025** bắt đầu cho thấy dấu hiệu phục hồi ...



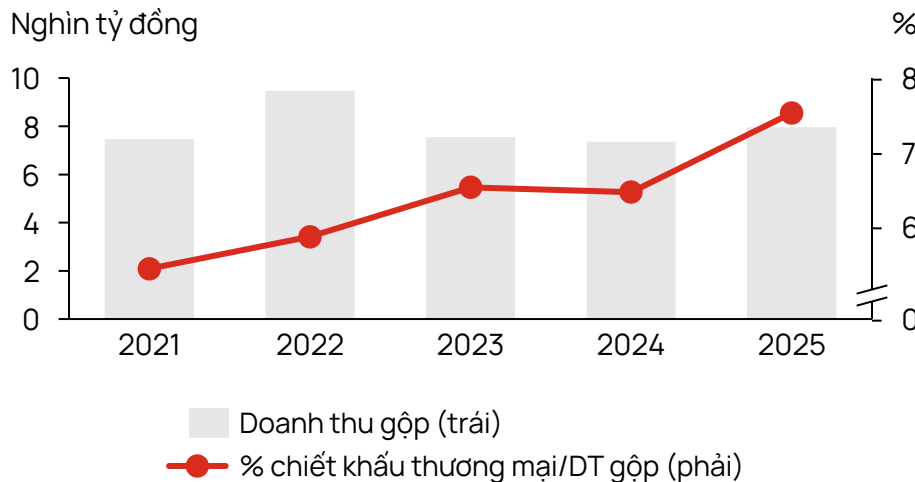
... và được dẫn dắt bởi tăng trưởng **sản lượng tiêu thụ** (+5%/10% svck trong 2024/2025). **Giá bán bình quân** tiếp tục giảm do đóng góp lớn hơn từ các dự án hạ tầng công & áp lực dư cung của ngành



Doanh thu gộp mảng khác biến động từ 2021-2025, trong đó được hỗ trợ nhờ nguồn thu từ hoạt động BOT từ 2024 khi dự án BOT Phú Hữu đi vào vận hành

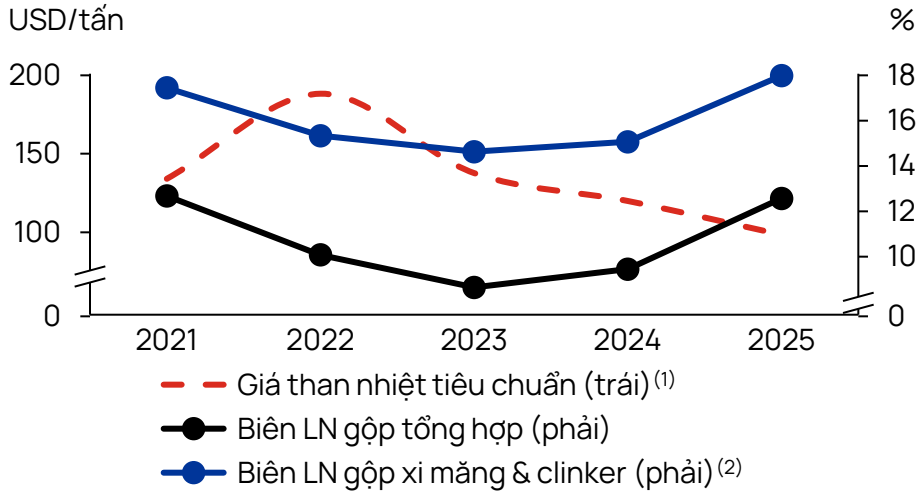


Tỷ lệ chiết khấu thương mại/doanh thu liên tục tăng từ 2021-2025, phản ánh áp lực cạnh tranh ngày càng lớn trong bối cảnh dư cung kéo dài của ngành xi măng

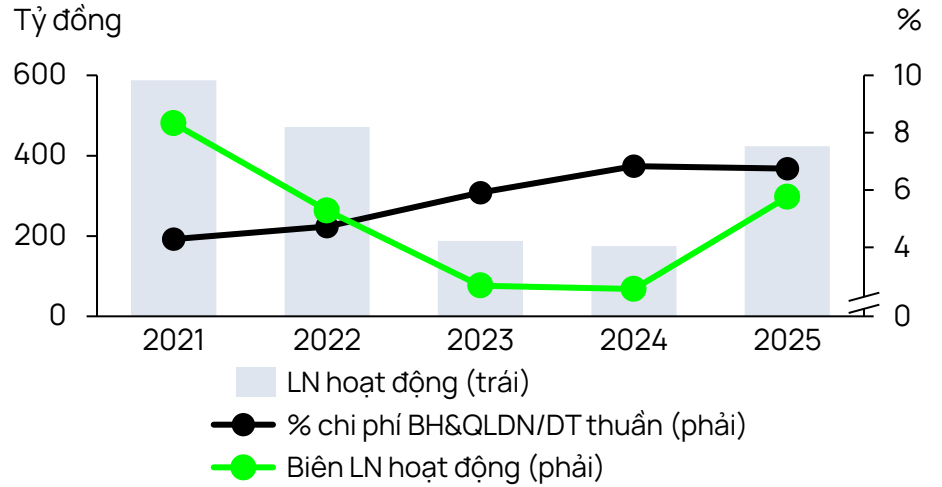


Chi phí đầu vào hạ nhiệt cũng phần nào hỗ trợ biên LN cải thiện trong 2023-2025

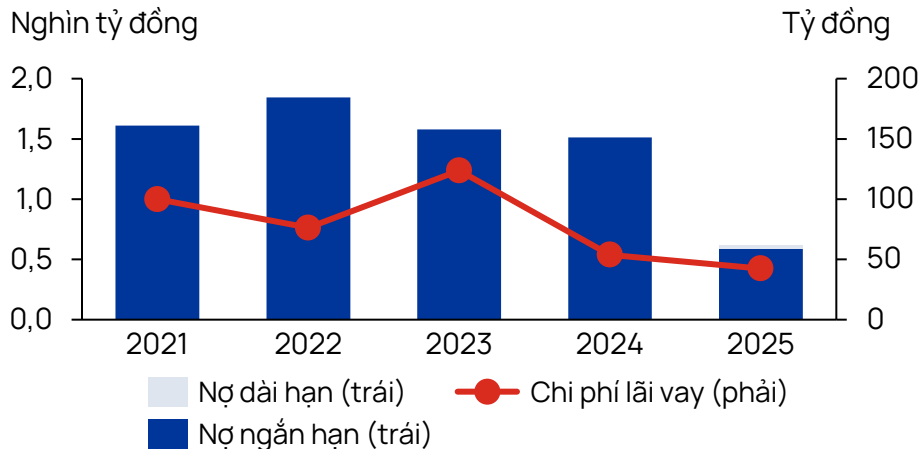
Biên LN gộp cải thiện từ 8,6% trong 2023 lên 12,5% trong 2025, chủ yếu nhờ chi phí đầu vào hạ nhiệt (giá than – chiếm 35-40% giá thành sản xuất, giảm trung bình 48% từ 2022-2025)



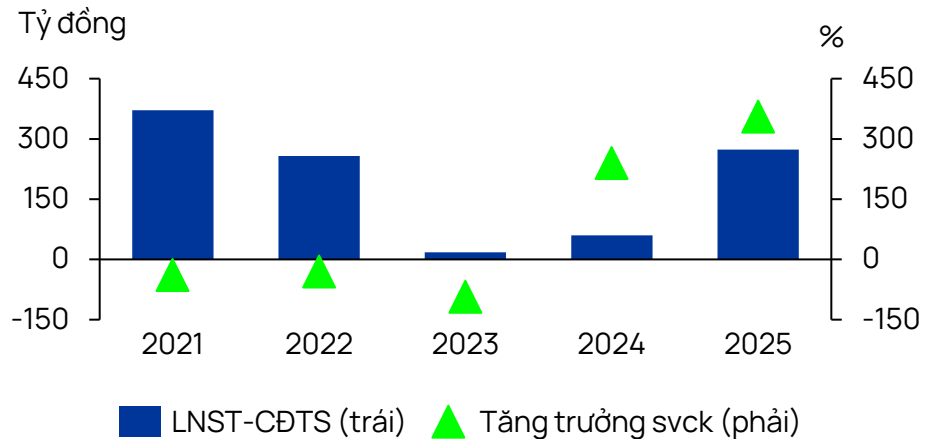
... Nhờ đó, **biên LN hoạt động 2025** cũng phục hồi từ đáy (đạt 5,8%) bất chấp **chi phí bán hàng & QLDN** vẫn neo ở mức cao



Nợ vay 2021-2025 chủ yếu nợ ngắn hạn và giảm dần nhờ dòng tiền kinh doanh cải thiện, qua đó phần nào tích cực hỗ trợ lợi nhuận khi chi phí lãi vay thu hẹp

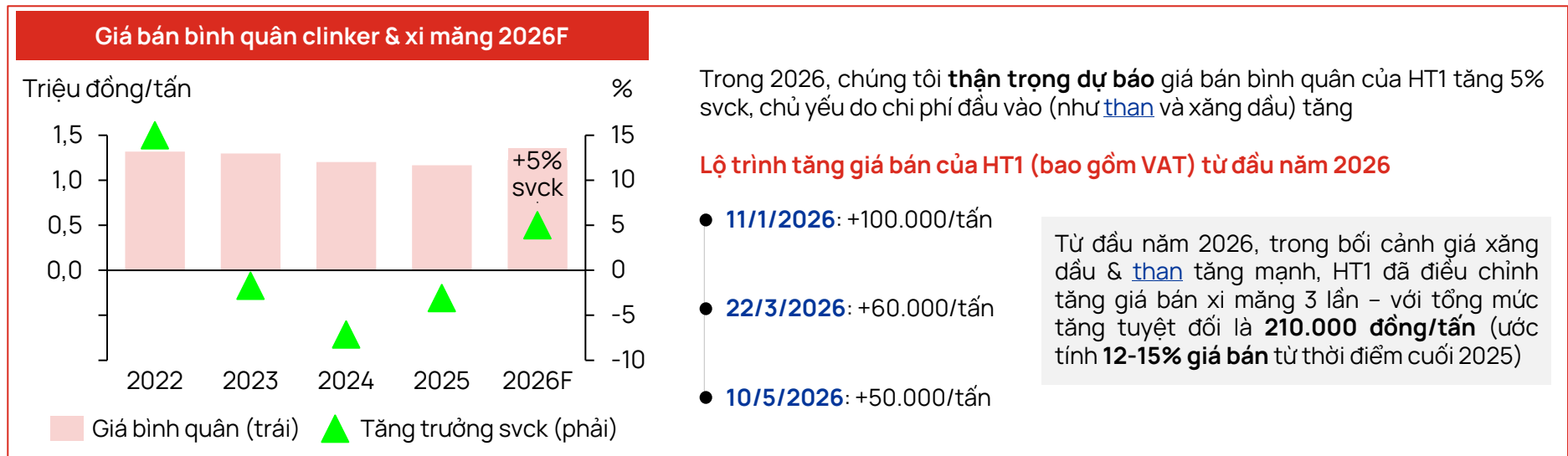
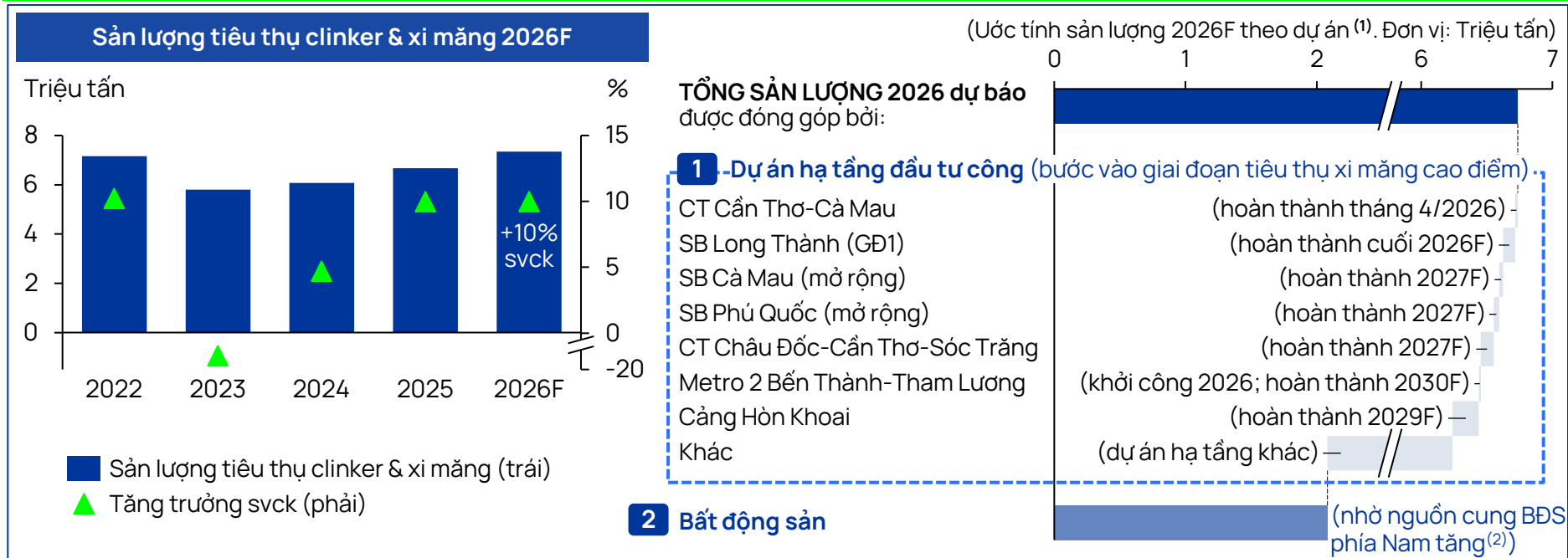


Sau nhiều năm suy giảm, **LNST-CĐTTS 2025** tiếp tục phục hồi 355% svck từ mức nền thấp, đạt 274 tỷ đồng và tương đương mức ghi nhận trong 2022



Triển vọng Công ty

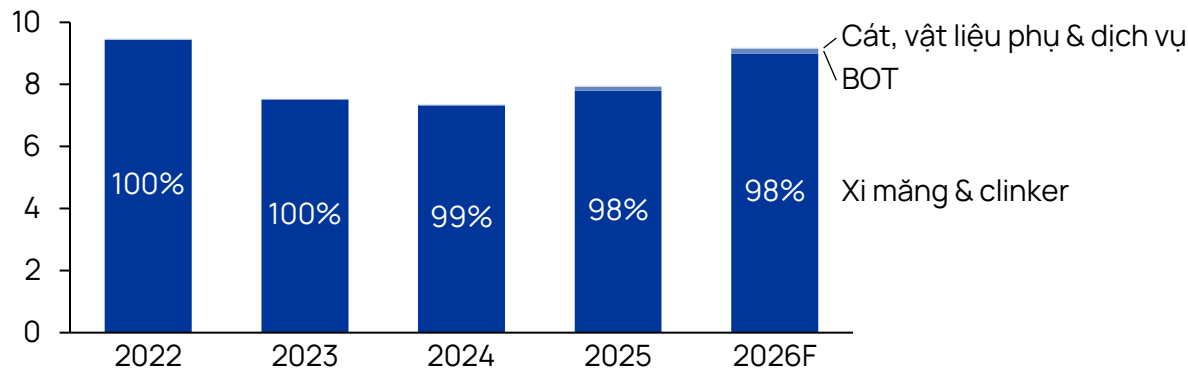
Mảng clinker & xi măng 2026F được hỗ trợ bởi cả tăng trưởng sản lượng & giá bán



Biên LN 2026 dự báo cải thiện nhờ tăng giá bán & chi phí điện giảm

Tổng doanh thu gộp 2026 dự báo đạt 9,2 nghìn tỷ đồng (+15% svck). Xi măng & clinker tiếp tục là mảng kinh doanh dẫn dắt (dự báo chiếm 98% tổng doanh thu gộp), trong khi BOT sẽ tiếp tục đem lại doanh thu ổn định (tăng trưởng 14% svck)

Ngìn tỷ đồng (% tổng doanh thu gộp)



% svck

+2%

+14%

+15%

Giả định 2026F của Vietcap

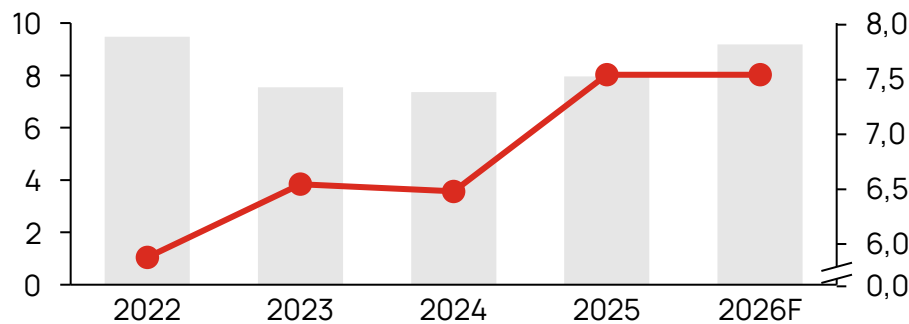
Khác: Dự báo tăng trưởng thận trọng, đóng góp 0,4% doanh thu 2026F

BOT: Dự báo tiếp tục tăng trưởng ổn định, đóng góp 2% doanh thu 2026F

Xi măng & clinker: Xem [trang 10](#)

Tỷ lệ chiết khấu thương mại/doanh thu dự báo sẽ tiếp tục neo cao trong 2026 phản ánh áp lực cạnh tranh kéo dài, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ chưa phục hồi hoàn toàn và các doanh nghiệp tiếp tục đẩy mạnh chính sách bán hàng nhằm bảo vệ thị phần.

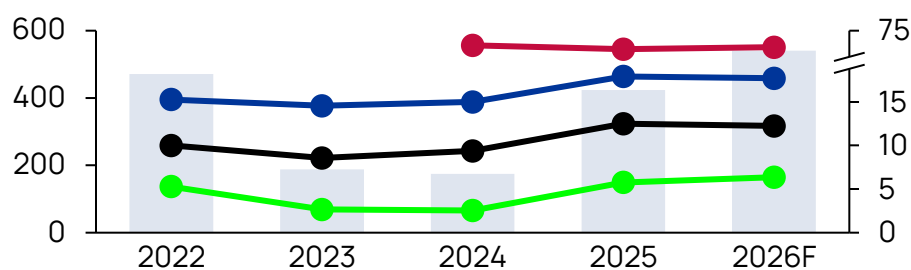
Ngìn tỷ đồng



■ DT gộp (trái) ● % chiết khấu thương mại/DT gộp (phải)

Biên LN hoạt động 2026 dự báo tăng 61 điểm cơ bản svck nhờ **(1) giá bán xi măng tăng** bù đắp một phần chi phí đầu vào tăng ([trang 10](#)), **(2) giảm chi phí điện** từ dự án tận dụng nhiệt khí thải dư (dự kiến vận hành cuối T6/2026; tiết kiệm ~30% lượng điện tiêu thụ khi vận hành 100% công suất) và triển khai điện áp mái

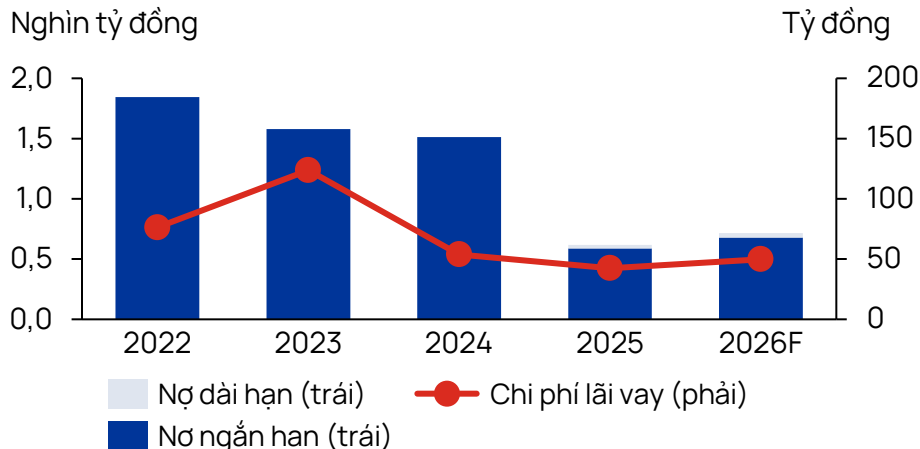
Tỷ đồng



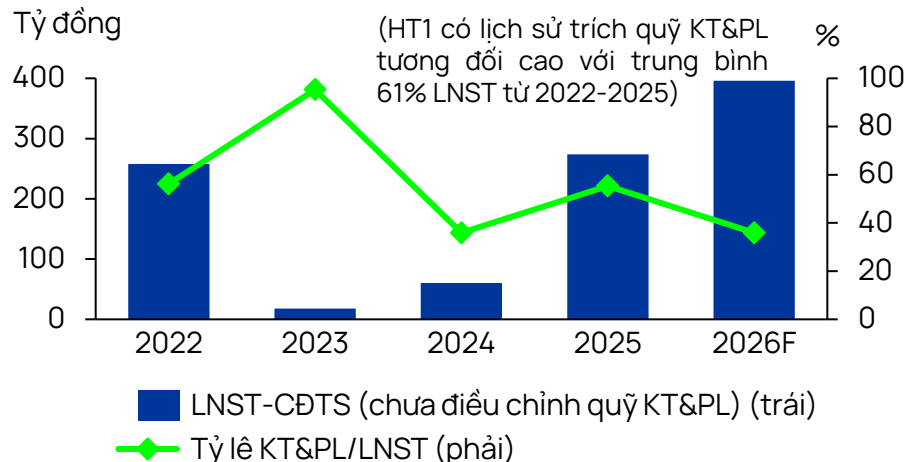
■ LN hoạt động (trái) ● Biên LN gộp tổng hợp (phải)
 ● Biên LN hoạt động (phải) ● Biên LN gộp xi măng & clinker (phải) (*)
 ● Biên LN gộp BOT (trái)

Do đó, LNST-CĐTS dự báo tiếp tục phục hồi 45% svck trong 2026

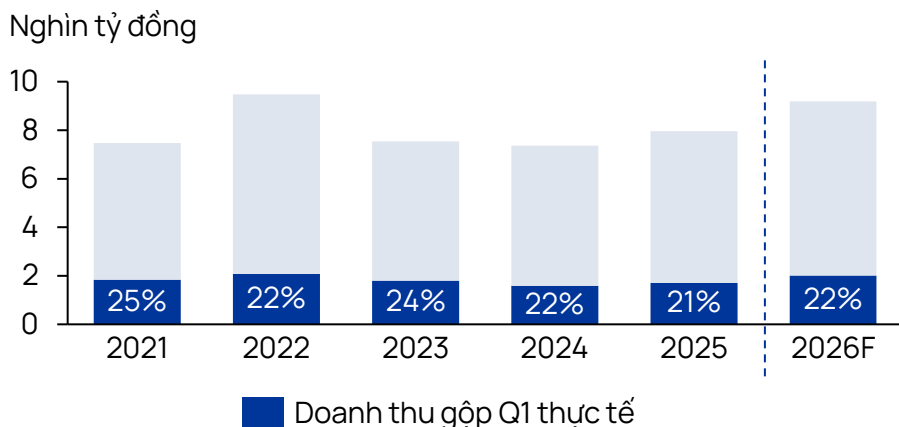
Chi phí lãi vay 2026 dự báo tăng 18% svck trong bối cảnh mặt bằng lãi suất cao hơn so với 2025; tuy nhiên vẫn nằm ở mức thấp nhờ kỳ vọng nợ vay không tăng mạnh trong 2026



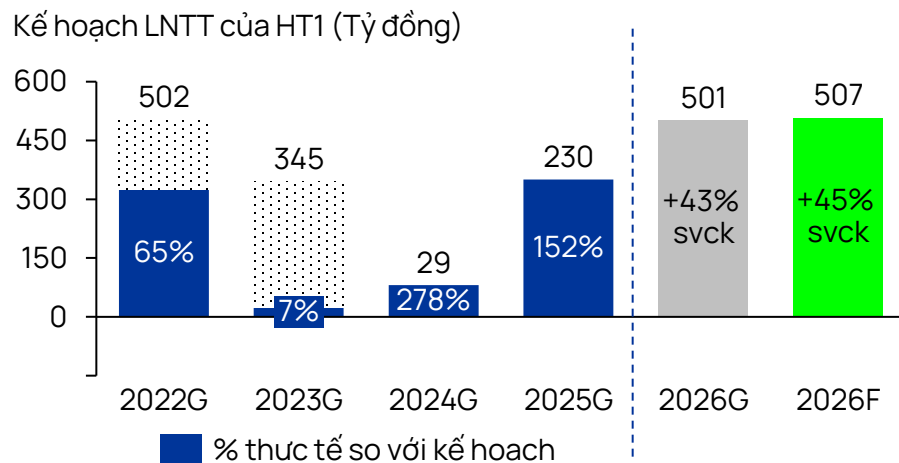
Như vậy, LNST-CĐTS 2026 dự báo sẽ tiếp tục phục hồi (+45% svck). Trong 2026, chúng tôi dự báo HT1 sẽ trích 36% LNST cho quỹ KT&PL



HT1 ghi nhận doanh thu gộp quý 1/2026 đạt 2.011 tỷ đồng (+18% svck) và hoàn thành 22% dự báo của chúng tôi. Từ 2021-2025, doanh thu thuần quý 1 chiếm trung bình 23% tổng doanh thu



Trong 2024-2025, HT1 đều vượt mục tiêu LNTT. Ban lãnh đạo cho biết kế hoạch 2026 đã cân nhắc các rủi ro vĩ mô và tự tin sẽ hoàn thành mục tiêu đã đề ra



Định giá & Rủi ro Đầu tư

HT1 hiện đang giao dịch với P/E trượt 12T là 14,5 lần. Chúng tôi kỳ vọng định giá của HT1 sẽ tiếp tục tăng khi ngành xi măng bước vào chu kỳ phục hồi, đặc biệt với nền tảng sinh lời tích cực cùng cơ cấu nợ vay an toàn

Công ty	Quốc gia	GTVH (triệu USD)	DT thuần trượt 12T (triệu USD)	SVCK (%)	LNST-CĐTS trượt 12T* (triệu USD)	SVCK (%)	Nợ vay ròng/vốn chủ sở hữu (%)	ROE (%)	ROA (%)	P/E trượt 12T* (x)	P/B quý gần nhất (x)
CMS MK Cahya Mata Sarawak Bhd	Malaysia	284	259	-7,3	15,4	-48,8	-12,2	1,9	1,4	18,2	0,3
183190 KS Asia Cement Co Ltd	Hàn Quốc	222	720	-7,9	11,9	-79,3	56,6	1,9	1,0	16,2	0,3
1109 TT Hsing Ta Cement Co Ltd	Đài Loan	156	143	-4,8	11,3	-25,2	-36,6	3,2	2,4	18,2	0,6
BCC VN Xi măng Bim Sơn	Việt Nam	33	144	6,4	3	N.M	34,8	4,3	2,3	11,1	0,5
BTS VN Xi măng Bút Sơn	Việt Nam	24	101	-2,1	2	N.M	92,1	5,9	2,0	10,0	0,6
VCX VN Xi măng Yên Bình	Việt Nam	11	30	-6,2	1	72,4	80,6	6,7	3,0	16,6	1,1
CLH VN Xi măng La Hiên	Việt Nam	9	28	7,0	2	103,1	-83,5	21,8	13,6	5,9	1,2
Trung bình		105	204	-2,1	6,6	4,5	18,8	6,5	3,6	13,7	0,7
Trung vị		33	143	-4,8	3,0	-25,2	34,8	4,3	2,3	16,2	0,6
HT1 VN VICEM Hà Tiên VN	Việt Nam	199	290	9,5	13,7	476,8	8,2	7,2	4,5	14,5	1,0

- Chúng tôi đã chọn lọc các công ty xi măng niêm yết tại Việt Nam và trong khu vực để tham chiếu. Phần lớn các doanh nghiệp trong nhóm là công ty thuần xi măng, ngoại trừ CMS MK là tập đoàn đa ngành với mảng xi măng chiếm trên 50% doanh thu.
- HT1 hiện đang giao dịch ở mức P/E trượt 12T là 14,5 lần, thấp hơn 10% so với trung vị P/E của các công ty cùng ngành.** Chúng tôi tin rằng HT1 với nền tảng sinh lời tích cực (ROE, ROA cao hơn trung vị), cùng với cơ cấu nợ vay an toàn, sẽ là những yếu tố hỗ trợ định giá khi ngành xi măng bước vào chu kỳ phục hồi. Theo dự báo của chúng tôi, P/E dự phóng 2026 của HT1 (sau khi điều chỉnh cho KT&PL) là 20,7 lần.
- HT1 cũng có **lịch sử trả cổ tức tiền mặt đều đặn** từ 100-600 đồng/CP từ 2021-2025 (trừ 2023) – tương đương DPS/EPS trung bình 86%. Hiện chúng tôi dự báo HT1 sẽ trả cổ tức tiền mặt 2026 tương đương với 2025 (320 đồng/CP)

Chi phí đầu vào biến động bất lợi và sản lượng tiêu thụ thấp hơn dự kiến là những rủi ro chính ảnh hưởng đến dự báo 2026 của chúng tôi

Rủi ro đầu tư:

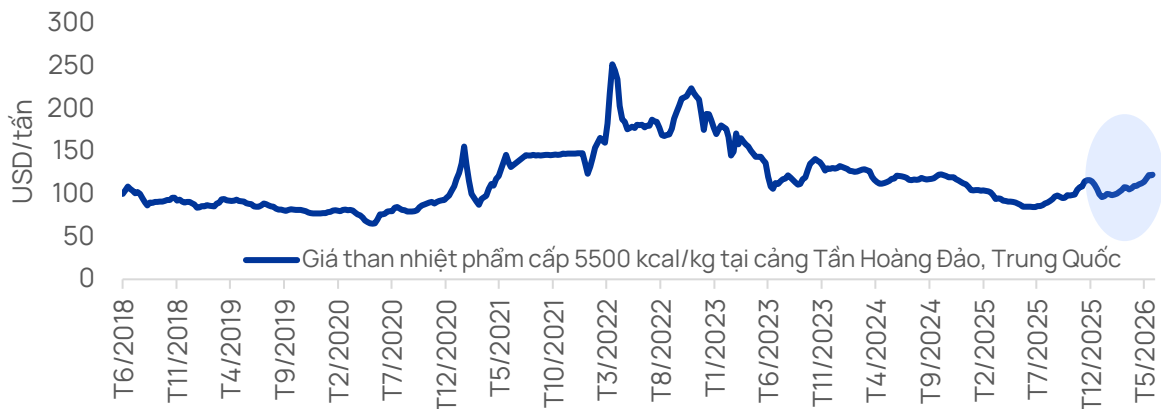
Chi phí đầu vào biến động bất lợi

Khả năng xảy ra

Mức độ AH lợi nhuận



Sự phục hồi của biên LN trong 2025 phần lớn nhờ giá than/nguyên vật liệu đầu vào giảm. Tuy nhiên, giá than và năng lượng toàn cầu hiện đang cho thấy những tín hiệu tăng trở lại. Trong bối cảnh nguồn cung xi măng trong nước dư thừa dẫn đến cạnh tranh gay gắt, HT1 có thể gặp khó khăn trong việc tăng giá bán để bù đắp chi phí. Nếu chi phí đầu vào biến động bất lợi hơn dự kiến, việc không thể chuyển giao gánh nặng chi phí này sang người tiêu dùng sẽ bào mòn trực tiếp đến biên lợi nhuận dự phóng 2026 của chúng tôi.



Sản lượng tiêu thụ xi măng & clinker thấp hơn dự báo



Phần lớn câu chuyện tăng trưởng hiện tại của HT1 được gắn liền với "làn sóng" đầu tư công hạ tầng tại phía Nam. Việc tham gia sâu vào các dự án hạ tầng công khiến HT1 phụ thuộc lớn vào tiến độ giải ngân ngân sách Nhà nước. Trên thực tế, các dự án này thường xuyên phải đối mặt với các nút thắt cố hữu như: vướng mắc trong giải phóng mặt bằng hay thiếu hụt vật liệu san lấp (cát, đất đá,...). Nếu các đại dự án này bị gián đoạn hoặc chậm tiến độ, sản lượng tiêu thụ xi măng, doanh thu và lợi nhuận của HT1 sẽ ngay lập tức bị ảnh hưởng tiêu cực.



Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, Tổng Hoàng Trâm Anh và Vũ Minh Đức, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi đối với các công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Liên Hệ

Phòng Nghiên cứu & Phân tích

Phòng Nghiên cứu & Phân tích

+84 28 3914 3588

research@vietcap.com.vn

Ngân hàng, Chứng khoán & Bảo hiểm

- Huỳnh Thị Hồng Ngọc, Trưởng phòng, ext 138

- Vũ Thế Quân, Phó Trưởng phòng, ext 364

- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516

- Đinh Kiến Vương, Chuyên viên, ext 468

Hàng tiêu dùng

Hoàng Nam, Giám đốc, ext 124

- Bùi Xuân Vĩnh, Chuyên viên cao cấp, ext 584

- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532

- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Giám đốc

Hoàng Nam, ext 124

Bất động sản

Lưu Bích Hồng, Trưởng phòng cao cấp, ext 120

- Phạm Nhật Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 149

- Thân Như Đoàn Thục, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Dầu khí & Điện

Đinh Thị Thùy Dương, Phó Giám đốc, ext 140

- Đỗ Công Anh Tuấn, Chuyên viên cao cấp, ext 181

- Dương Tấn Phước, Chuyên viên, ext 135

- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Vĩ mô

Hoàng Thúy Lương, Trưởng phòng cao cấp, ext 368

- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 368

Công nghiệp & Cơ sở hạ tầng

Nguyễn Thảo Vy, Trưởng phòng cao cấp, ext 147

- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 149

- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526

Khách hàng cá nhân

Vũ Minh Đức, Phó Giám đốc, ext 363

- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129

- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 366

- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570

- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư vấn Đầu tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức

Anthony Le

Giám đốc

Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức

+84 28 3914 3588, ext 525

Châu Thiên Trúc Quỳnh

Giám đốc Điều hành

Phòng Tư vấn Đầu tư

+84 28 3914 3588, ext 222